

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 17/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG XUÂN, TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Long.
- Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Huỳnh Pô Pin.
+ Ông Huỳnh Văn Xuân.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Long – Thẩm tra viên TAND huyện X.
- Đại diện VKSND huyện X tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Sơn Hải – Kiểm sát viên.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa để xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh A (*Tên gọi khác: Bằng*) – Sinh ngày: 05/10/1996 tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Bình Định; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông: Nguyễn Văn B - SN: 1968 và bà: Huỳnh Thị C - SN: 1973; Bị cáo chưa vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 06/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Phước, huyện X, tỉnh Phú Yên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn D – Sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn N, xã M 1, thị xã S, tỉnh Phú Yên – Là cán bộ quản giáo phụ trách quản lý đội phạm nhân số 12, phân trại số 02, Trại giam Xuân Phước. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh A là phạm nhân đang chấp hành án tại Đội phạm nhân số 12, phân trại số 02, Trại giam Xuân Phước, Bộ Công an. Khoảng 06 giờ 35 phút ngày 30/12/2019, anh Nguyễn Văn D – Cán bộ quản giáo phụ trách đội phạm nhân số 12 nhận dẫn giải 20 phạm nhân đội 12 trong đó có Huỳnh A ra hiện trường lao động, cách cổng khu giam giữ khoảng 50m. Trong quá trình lao động, A nảy sinh ý định trốn trại, nên khoảng 07 giờ 30 phút, A tự ý rời vị trí lao động đi về phía cổng phân xưởng đan nhằm mục đích bỏ trốn. Lúc này anh D phát hiện sự việc và yêu cầu A đứng lại. Tuy nhiên, A không chấp hành mà tiếp tục bỏ chạy ra khỏi cổng xưởng đan. Khi Huỳnh A chạy đến khu vực hồ chứa nước phân trại số 02, Trại giam Xuân Phước, cách nơi lao động khoảng 250m thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 Di dép nhựa màu vàng, hiệu Việt Trang 636, dài 26 cm, rộng 10 cm.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSĐX ngày 10/3/2020 của VKSND huyện X, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Huỳnh A về tội “*Trốn khỏi nơi giam*” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều khai phù hợp với nội dung bản Cáo trạng nêu trên. Bị cáo xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng; Kết luận bị cáo Huỳnh A phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 386 BLHS. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 BLHS: Xử phạt Huỳnh A từ 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp hình phạt mà bị cáo chưa chấp hành tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của TAND huyện P, tỉnh Bình Định là 01 tháng 21 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là từ 13 tháng 21 ngày đến 16 tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam về hành vi trốn khỏi nơi giam 09/3/2020; Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 Di dép nhựa màu vàng (*Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục THADS huyện X*).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/12/2019 trong khi đang lao động đan thủ công mỹ nghệ cách cổng phân trại số 02 thuộc Trại giam Xuân Phước khoảng 50 m, Huỳnh A đã bỏ trốn khỏi hiện trường lao động, nên cáo trạng của VKSND huyện X truy tố Huỳnh A về tội "*Trốn khỏi nơi giam*" theo khoản 1 Điều 386 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động tư pháp, gây cản trở, ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng nói chung và cơ quan thi hành án hình sự nói riêng. Bị cáo tiếp tục phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt của bản án trước chứng tỏ khả năng cải tạo của bị cáo rất kém nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đó là: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của TAND huyện P, tỉnh Bình Định đã có hiệu lực pháp luật, Huỳnh A bị xử phạt 01 năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Hiện nay bị cáo Huỳnh A chưa chấp hành xong hình phạt tù tại bản án này, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 01 (một) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, nên áp dụng qui định tại khoản 2 Điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt chung của nhiều bản án đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 01 Di dếp nhựa màu vàng, hiệu Việt Trang 636, dài 26 cm, rộng 10 cm là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy (*Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục THADS huyện X*).

[6] Bị cáo Huỳnh A phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh A phạm tội "*Trốn khỏi nơi giam*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 BLHS:

Xử phạt: Huỳnh A 01 (*một*) năm tù. Tổng hợp với phần hình phạt bị cáo chưa chấp hành tại bản án số 25/2019/HS-ST ngày 06/8/2019 của TAND huyện P, tỉnh Bình Định là 01 (*một*) tháng 21 (*hai mươi một*) ngày tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **01 (*một*) năm 01**

(một) tháng **21** (hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam về hành vi trốn khỏi nơi giam 09/3/2020.

- *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 Di dép nhựa màu vàng (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện X và Chi cục THADS huyện X).

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Trại giam Xuân Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- CC THADS huyện X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Long